

Cuôi Ba Dùm

*Song Thao

Nói ngay nghĩa của ba chữ lạ hoắc “cuôi ba dùm” này: ngủ thân ái.

Kiến thức ngôn ngữ miền Thượng của tôi không cho phép tôi xác định đây là tiếng Mường, Mán, Thái, Mông hay tiếng chi khác. Năm 1964, trên tạp chí Bách khoa tại Sài Gòn, có đăng truyện ngắn có cái tên thách đố này của nhà văn Vũ Hạnh. Khi biết nghĩa của ba chữ huyền bí này, đám thanh niên chúng tôi tò mò tìm đọc ngay một cách thích thú. Tuổi chúng tôi ngày đó, chuyện ngủ nghe đã thấy hấp dẫn, nhất là chuyện ngủ trên núi rừng cao ngun ngút chẳng bao giờ nghĩ là leo lên được. Các thiếu nữ miền cao để ngực trần, có bùa có ngải, luôn là những nhan sắc huyền hoặc của một thế giới hầu như chỉ hiện diện trong ý nghĩ mơ hồ của chúng tôi. Vậy nên chuyện “ngủ thân ái” bỏ qua sao được?

Nhân vật “tôi” trong “Cuôi Ba Dùm” được chúng tôi nín thở theo dõi bước đi suốt nhiều trang báo. Chàng may mắn gặp được một cô gái đường rừng xinh đẹp trẻ trung tên Y Sao bèn gạ gẫm ngay. Vũ Hạnh viết:

- Tôi mến Y-Sao lắm lắm.
- Nàng cười vui vẻ:
- Y-Sao cũng mến các anh lắm lắm.

Con đường gần đến, nếu dừng bước lại thì hóa xa xôi, tôi bèn đánh bạo nói tiếp:

- Đêm nay tôi ngủ nhà Y-Sao nhé?

Y-Sao gật đầu.

- Cuôi-ba-dùm nhé?

Y-Sao lại gật, mỉm cười tự nhiên, cúi xuống nường bấp. Thế là nàng chịu “*cuôi-ba-dùm moi măn*” (ngủ thân ái một đêm) với tôi rồi! Không ngờ câu chuyện dễ dàng như vậy. Nhiều khi ta chạy hàng chục vòng tròn vô ích chung quanh chỗ ngồi dọn sẵn từ lâu.

Đêm hôm đó, người mạn trên hồn nhiên thật thà, người mạn dưới ranh ma quỷ quyệt về nhà nàng. Y-Sao ngoan ngoãn nằm xuống. Tôi vuốt má nàng.

- Thương Y-Sao lắm.
- Y-Sao thương các anh lắm.
- Cứ thế! Không thương tôi à?
- Thương chứ. Thương nhiều lắm đấy.
- Y-Sao làm vợ tôi đêm nay nhé?
- Chẳng hiểu.

Tôi nghĩ: “*Trời ơi! Gì mà chẳng hiểu, chẳng hiểu! Ngốc đến thế này thì thôi!*” và bèn đổi giọng nài nỉ:

- Tôi mở cái cà tiu nhé?
- ĐỪNG!
- Không cho thì tôi chết đấy.
- Chẳng có chết đâu.
- Ghét Y-Sao lắm!

Y-Sao không nói. Mặt nàng đọng lại trong dáng trầm ngâm khó hiểu. Thấy dùng văn hóa chẳng ăn thua gì, tôi quyết định dùng quân sự. Tôi vỗ về nàng, rồi thừa dịp nắm cà tiu của nàng và giằng mạnh xuống.

Chiến tranh nội bộ bắt đầu nơi chiếc chiếu trên sàn nhà với cuộc tấn công chiếm thành của anh chàng miền xuôi. Bên cố tấn công, bên hết sức phòng thủ. Hình như một thứ mặc cảm tự tôn của kẻ sống ở miền xuôi, tự hào văn minh hơn dân miền núi, đã củng cố thêm cho tôi ôm chặt lấy nàng. Y-Sao chuyển hết sức mình cố đẩy tôi ra một cách tuyệt vọng, nhưng không kêu cứu lời nào, hình như nàng phải nhận lấy trách nhiệm đối với chính nàng cho đến phút cuối. Tôi hỗn hển bảo:

- Y-Sao nghe lời tôi đi.

Nàng đáp phều phào:

- Không đâu... không đâu... không đâu...

Nhưng nàng là người, mềm hẳn cả sức kháng cự. Tôi nói vòng tay, đặt nàng nằm xuống, vừa toan cúi xuống mình nàng thì nhanh như con sóc rừng, Y-Sao đã lộn người lại, nhào tới phía trước. Tôi thấy nàng đứng thẳng dậy, rút vôi trên sàn chiếc áo, quỳ xuống chĩa mũi nhọn hoắt về phía ngực tôi, trợn trừng cặp mắt, nói như tiếng rít:

- Đừng bắt Y-Sao làm xấu cái buồn... Y- Sao không quen, không biết anh đâu.

Vũ khí tự thân của anh chàng tưởng đã chiếm được thành chẳng so được với cây dáo của thiếu nữ miền rừng, chàng đành thúc thủ. Chữ nghĩa tưởng là vậy hóa không phải vậy. “Ngủ thân ái” không có nghĩa là “ngủ mặn”. Miền cao luôn thiếu muối!

Anh chàng thích chuyện mặn mà không chiếm được thành. “Cuôi Ba Dùm” có muối nằm ở chỗ khác. Tuốt bên châu Phi lặn. Himba là một bộ tộc bán du mục sống ở phía Bắc Namibia có dân số khoảng 50 ngàn người. Bộ lạc này có truyền thống cho vợ “cuôi ba dùm” với khách một cách cụ thể nhất. Khách tha hồ tự tung tự tác chứ không gặp phản ứng như anh chàng “tôi” của Vũ Hạnh. Người đàn ông sẽ nhường vợ ở trong phòng riêng với khách, còn mình thì lẳng lẳng đi ngủ tại một nơi khác. Phụ nữ nơi đây rất phục tùng chồng, chồng bảo sao làm vậy, không có ý kiến. Phong tục này có tên là “*okujepisa omukazendu*”. Anh Wode Maya, một youtuber nổi tiếng của Ghana đã tới thăm bộ tộc Himba. Anh cho biết:

- Khi một vị khách đến gõ cửa, người đàn ông trong gia đình sẽ vui mừng và nhiệt tình chào đón bằng cách đãi khách một đêm ngủ với người vợ. Người chồng sẽ tránh bằng cách qua ngủ phòng khác, hoặc nếu không còn phòng, ông sẽ ra ngủ ngoài trời.

Anh Wode đã hỏi một thành viên của bộ tộc tại sao họ lại để đãi mang vợ ra đãi khách như vậy và nhận được câu trả lời:

- Không phải chúng tôi tạo điều kiện cho phụ nữ ngoại tình. Chúng tôi tặng vợ cho khách vì đó là văn hóa của chúng tôi. Đó là cách chúng tôi đối xử tốt với khách của mình.

Một nghiên cứu xét nghiệm di truyền cho thấy có trên 70% đàn ông trong bộ lạc Himba nuôi con của người khác. Dân Việt ta thường mỉa mai là nuôi con tu hú! Một bộ phim tài liệu mang tên “African History” đã ghi nhận: “*Sanh con ngoài giá thú hoặc ngoại tình không bị coi là chuyện lớn*”. Cũng theo bộ phim này, chuyện cho vợ cuôi ba dùm với khách được coi là có ích cho cộng đồng vì làm giảm sự ghen tuông có thể làm ảnh hưởng đến cuộc hôn nhân thông thường. Chúng ta khó chấp nhận câu giải thích này vì suy nghĩ của chúng ta về mối quan hệ vợ chồng khác với những suy nghĩ đơn giản của người Himba. Himba có chế độ đa thê. Khi con gái tới tuổi cập kê, chính cha mẹ chọn chồng cho con.

Tại khu tự trị Tây Tạng thuộc Trung Cộng lại có quan niệm khi một người khách để ý tới vợ người khác, đó là ý của thần thánh và là một điều tốt hứa hẹn đem đến cho cộng đồng những điều may mắn. Giá trị của người phụ nữ nằm trong việc có nhiều người ước muốn họ. Một trinh nữ trước khi lấy chồng phải ngủ với ít nhất 20 người đàn ông khác nhau. Dân số trong một bản làng thường thưa thớt, kiếm được 20 người đàn ông để trao thân không phải là dễ. Các nàng phải tự mình tới các con đường nhiều người qua lại để xin tình. Nhiều khi chính các bà mẹ phải dẫn con gái đi. Thường họ mất nhiều ngày chờ đợi mới tìm đủ 20 người chịu vầy cuộc mây mưa. Xong cuộc, họ phải xin người tình một đêm một vật chi đó như một chiếc vòng đeo tay rẻ tiền, một chiếc gương nhỏ hay một đôi bông tai đơn giản để chứng tỏ đã giao duyên. Khi về, họ phải trình với các lão làng những kỷ vật này để chứng minh họ đã ngủ đủ với 20 người đàn ông. Nếu có cô gái nào phá rào làm đám cưới khi còn trinh, họ sẽ bị đuổi ra khỏi làng.

Trên trái đất này còn có nhiều vùng thoải mái như vậy chứ không chỉ có ở bộ tộc Himba hoặc Tây Tạng. Như dân Eskimo ở Chukotka thuộc Liên Bang Nga hay Alaska ở Mỹ. Từ ngàn xưa, dân Eskimo đã phải sống trong những điều kiện khắc nghiệt. Muốn sinh tồn họ phải chịu nhiều vất vả. Phụ nữ cũng phải chung tay tham gia vào những vất vả này. Ngoài việc sanh đẻ, trông nom con cái, họ cũng phải đi săn bắn như đàn ông. Chính vì vậy mà họ không bị lép vế trong gia đình. Điều này khác với phụ nữ của bộ tộc Himba. Theo truyền thống lâu đời, người Eskimo có tục cho thuê vợ ngắn hạn nên việc đổi vợ chẳng phải là chuyện chi ghê gớm, chỉ là một bước tiến xa hơn của việc cho thuê vợ. Một người đàn ông đi săn bắn, thường dài ngày, được phép thuê vợ



của người khác nếu chồng cô này thỏa thuận. Một khi cuộc thuê được chốt xong, người đàn ông có quyền sử dụng như một người chồng chính hiệu. Người đàn bà phải phục tùng như một





người vợ kể cả chuyện giường chiếu.

Các nhà nghiên cứu đã thắc mắc và lý giải được tại sao bộ tộc này lại luông tuông như vậy. Trong một bản làng, người dân thường kết hôn với nhau nên lâu ngày chày tháng chuyện hôn nhân cận huyết khiến những đứa trẻ được sinh ra khá yếu ớt, còi cọc và chết yểu. Chuyện cho những người thuộc bản làng khác thuê vợ là một cách để cải tạo giống nòi, sinh ra những đứa trẻ khỏe mạnh, thông minh hơn. Đây là chuyện đã được khoa học chứng minh là đúng. Tôi còn nhớ có lần Bác Sĩ Trần Ngươn Phiêu, khi giữ chức Bộ Trưởng Bộ Xã Hội, nhân phát biểu với báo giới về sức khỏe của các bé nhi đồng, đã nói về hôn nhân cận huyết là một nguyên nhân ảnh hưởng tới sức khỏe của các em. Ông vui miệng có ý nói tới chuyện nên nhìn chuyện phụ nữ kết

hôn với người ngoại quốc một cách tích cực hơn. Nhận xét có tính khoa học này lúc đó đã bị một luồng dư luận trên báo chí chỉ trích ông một cách thậm tệ. Họ mang ông ra giễu cợt khá ồn ào.

Chuyện “lấy giống” từ những người của cộng đồng khác để tạo ra một dòng giống khỏe mạnh và thông minh hơn tưởng chỉ khoa học ngày nay mới tìm ra nhưng các cộng đồng du mục xưa đã biết từ khuya. Chuyện cuối ba dùm tới nơi tới chốn tại các bộ tộc Himba, Eskimo, Siberia, vùng Turkic cổ và Mông Cổ nhằm mục đích này. Với họ, giao phối không chỉ là chuyện sinh lý thuần túy mà là cách để tạo ra những sinh linh mạnh khỏe hơn. Tại các vùng núi non hiểm trở, khi phụ nữ sinh con có rất nhiều yếu tố rủi ro, tỷ lệ tử vong của mẹ và trẻ sơ sinh cao. Chuyện duy trì dòng giống là một vấn nạn mà họ giải quyết bằng cách “lấy giống” từ những người lạ.

Trên Facebook mấy ngày gần đây có một bài của tác giả Phong Vệ bàn về chuyện này. Theo tác giả thì các chiến binh Mông Cổ là những người to cao, khỏe mạnh, xoải vó ngựa chinh phục nhiều vùng trên thế giới là vì họ biết chọn giống mà tác giả gọi là “ngoại giao sinh học”. Nhiều người đã share lại bài viết này. “Ngoại giao sinh học” nghe lớn lối quá nên tôi khá dè dặt khi đọc. Nhưng từ bài này tôi tò mò về đoàn quân bách chiến bách thắng vào thế kỷ 13 và nhất là về thủ lĩnh Thành Cát Tư Hãn của đoàn quân này.

Thành Cát Tư Hãn sinh năm 1162, mất năm 1227, đã chinh phục được 24 triệu cây số vuông, tính ra tới 16% tổng diện tích toàn cầu. Vó ngựa của Hãn đã dẫm nát vùng đất từ Thái Bình Dương tới biển Caspian, từ sa mạc Gobi tới đất ngàn lẻ một đêm Ba Tư. Nói tới Thành Cát Tư Hãn người ta thường chỉ biết tới như một thủ lĩnh đoàn quân đánh Nam dẹp Bắc, oai phong lẫm liệt. Một trong những nghiên cứu loại này là của nhà sử học Mỹ Harold Lamb với cuốn sách nổi tiếng “Emperor of All Men” (Hoàng Đế của Muôn Người) xuất bản vào năm 1927. Harold Lamb, dân New Jersey, Mỹ, tốt nghiệp Đại Học Columbia, chuyên nghiên cứu về lịch sử và văn hóa Á châu. Ít người chú ý tới một khía cạnh khác của cuộc chinh phục thế giới của Thành Cát Tư Hãn: khía cạnh tính dục.

Trong 20 năm chinh chiến ngắn ngủi, Thành Cát Tư Hãn có một chính sách đặc biệt là bắt giữ tất cả các cô gái xinh đẹp nhất ở mỗi vùng đất mà vó ngựa của ông dẫm tới. Cuối mỗi cuộc hành quân ông chọn những cô ưa thích để mây mưa. Ngoài ra ông còn có thú vui ăn nằm cùng vợ hoặc các con gái của các thủ lĩnh đối nghịch. Kết quả là ông đã gieo giống để các phụ nữ này sanh ra hàng ngàn đứa trẻ lai Mông Cổ. Các con của ông cũng toàn là những nhà sản xuất khá mạnh. Người con cả Truật Xích có tới 40 con. Cháu của Thành Cát Tư Hãn là Hốt Tất Liệt , người thành lập ra nhà Nguyên ở Trung Quốc, có tới 22 con đê và khoảng 30 con rơi con vãi.

Năm 2003, một nhóm chuyên gia quốc tế chuyên về di truyền học phổ biến một nghiên cứu nổi tiếng trên tạp chí American Journal of Human Genetics về di sản gene của người Mông Cổ. Họ đặt câu hỏi: “*Có bao nhiêu người là hậu duệ của Thành Cát Tư Hãn?*”. Để trả lời câu hỏi này, họ nghiên cứu 5 ngàn mẫu máu thu thập trong 10 năm từ 40 nhóm dân cư sinh sống trong và gần lãnh thổ của đế chế Mông Cổ. Chỉ có một quần thể bên ngoài biên giới cũ của đế chế Mông Cổ mang gene của ông là nhóm dân tộc Hazaras, nói tiếng Ba Tư, ở Afghanistan và Pakistan. Nhà di truyền học Spencer Wells, đồng tác giả của nghiên cứu này, cho biết: “*Người Hazaras cung cấp cho chúng tôi manh mối đầu tiên về mối quan hệ với Thành Cát Tư Hãn. Từ nhiều đời trước, họ truyền miệng nhau truyền thuyết họ là hậu duệ dòng chính của Thành Cát Tư Hãn*”.

Spencer Wells nghiên cứu sâu rộng về nhiễm sắc thể Y trong 5 ngàn mẫu máu. Nhiễm sắc thể này luôn truyền từ đời cha sang đời con. Nhà di truyền học cho biết: “*Chúng tôi xác định được một dòng nhiễm sắc thể Y có yếu tố bất thường. Nó được tìm thấy ở 16 dân tộc sinh sống khắp khu vực rộng lớn ở châu Á, trải dài từ Thái Bình Dương tới biển Caspian và xuất hiện với tần suất cao: 8% đàn ông thuộc 16 dân tộc mang nhiễm sắc thể đó, tương đương 0,5% dân số thế giới, vào khoảng 16 triệu người. Cứ 200 đàn ông còn sống ngày nay tại vùng này thì có một người là hậu duệ của ông*”.

Trời! Tôi tá hỏa tự hỏi tôi có thuộc vào dòng giống của ông thần này không? Tôi nghĩ rằng không vì tôi đã từng ăn lẩu Mông Cổ và thấy dở ẹc. Nhưng thiệt khéo lo xa. Mông Cổ đã hai lần bị quân ta đánh cho chạy có cờ vào năm 1258 và 1285, ở đó mà...dum ba cuồi!

Song Thao

